UBND TỈNH TÂY NINH
BAN QUẢN LÝ CÁC KHU DI TÍCH LỊCH SỬ CÁCH MẠNG MIỀN NAM

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 1015/BQL-TCHC
V/v dự báo nâng bậc lương thường xuyên và nâng phụ cấp thâm niên vượt khung năm 2025

Tây Ninh, ngày 31 tháng 12 năm 2024

Kính gửi: Sở Nội vụ

Căn cứ Thông tư số 04/2005/TT-BNV ngày 05/01/2005 của Bộ Nội vụ hướng dẫn thực hiện chế độ phụ cấp thâm niên vượt khung đối với cán bộ, công chức, viên chức;

Căn cứ Thông tư số 08/2013/TT-BNV, ngày 31/7/2013 của Bộ Nội vụ hướng dẫn thực hiện chế độ nâng bậc lương thường xuyên và nâng bậc lương trước thời hạn đối với cán bộ, công chức, viên chức và người lao động;

Căn cứ Thông tư số 03/2021/TT-BNV ngày 29/6/2021 của Bộ Nội vụ sửa đổi, bổ sung chế độ nâng bậc lương thường xuyên, nâng bậc lương trước thời hạn và chế độ phụ cấp thâm niên vượt khung đối với cán bộ, công chức, viên chức và người lao động ;

Căn cứ Nghị định số 111/2022/NĐ-CP ngày 30/12/2022 của Chính phủ về hợp đồng đối với một số loại công việc trong cơ quan hành chính và đơn vị sự nghiệp công lập;

Ban quản lý các khu Di tích lịch sử cách mạng miền Nam lập dự báo nâng bậc lương thường xuyên và nâng phụ cấp thâm niên vượt khung đối với cán bộ, viên chức và người lao động năm 2025 như sau:

- Về nâng bậc lương thường xuyên: có 15 người đến hạn nâng bậc lương thường xuyên, thuộc thẩm quyền Giám đốc Ban quản lý ký quyết định.

- Về nâng phụ cấp thâm niên vượt khung:

+ Có 01 người đến niên hạn nâng phụ cấp thâm niên vượt khung thuộc thẩm quyền Ủy ban nhân dân tỉnh ký quyết định.

+ Có 04 người đến niên hạn nâng phụ cấp thâm niên vượt khung thuộc thẩm quyền Giám đốc Ban quản lý ký quyết định.

(Đính kèm danh sách)

Trên đây là dự báo nâng bậc lương thường xuyên và nâng phụ cấp thâm niên vượt khung đối với cán bộ, viên chức và người lao động năm 2025 của Ban quản lý các khu Di tích lịch sử cách mạng miền Nam./.

Nơi nhận:
- Như trên;
- Ban Giám đốc BQL;
- P. TCHC, P. QLKTDT;
- 05 Tổ di tích;
- Lưu: VT, TCHC.

GIÁM ĐỐC

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH TÂY NINH
BAN QUẢN LÝ CÁC KHU DI TÍCH LỊCH SỬ CÁCH MẠNG MIỀN NAM

Phan Thanh Nhàn

UBND TỈNH TÂY NINH
BAN QUẢN LÝ CÁC KHU DI TÍCH LỊCH SỬ CÁCH MẠNG MIỀN NAM

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DỰ BÁO DANH SÁCH CÁN BỘ, VIÊN CHỨC VÀ NGƯỜI LAO ĐỘNG ĐƯỢC NÂNG BẬC LƯƠNG THƯỜNG XUYÊN, NÂNG PHỤ CẤP THÂM NIÊN VƯỢT KHUNG NĂM 2025

(Kèm theo Công văn số 1015/BQL-TCHC ngày 31/12/2024 của Ban quản lý các khu Di tích lịch sử cách mạng miền Nam)

Tổng số cán bộ, viên chức, người lao động có mặt đến 01/01/2025: 49 người (viên chức: 19 người, hợp đồng: 30 người). Trong đó:
1. Tổng số cán bộ, viên chức, người lao động được nâng bậc lương thường xuyên năm 2025: 15 người (viên chức: 04 người, hợp đồng: 11 người).
2. Tổng số cán bộ, viên chức, người lao động được nâng phụ cấp thâm niên vượt khung: 05 người (viên chức lãnh đạo: 01, viên chức: 03 người, hợp đồng: 01 người).

STT	Họ và tên	Ngày, tháng năm sinh		Trình độ chuyên môn nghiệp vụ được đào tạo	Ngạch, bậc, hệ số lương trước khi được nâng bậc					Dự báo nâng bậc lương năm 2025						Ghi chú
		Nam	Nữ		Chức danh hoặc ngạch (mã số)	Bậc trong ngạch hoặc trong chức	Hệ số lương ở bậc hiện giữ hoặc tiền lương	Thời điểm được xếp	Hệ số chênh lệch bảo lưu (nếu có)	Chức danh hoặc ngạch	Bậc lương sau nâng bậc	Hệ số lương mới được nâng bậc hoặc tiền lương	Thời gian tính nâng bậc lần sau	Hế số chênh lệch bảo lưu (nếu có)	Phòng Chuyên môn, nghiệp vụ	
(1)	*(2)*	*(3)*	*(4)*	*(5)*	*(6)*	*(7)*	*(8)*	*(9)*	*(10)*	*(11)*	*12*	*13*	*(14)*	*(15)*	*(16)*	*(17)*
I	**Cán bộ, viên chức, người lao động được nâng bậc lương thường xuyên**															
*	**Tháng 01/2025**															
1	Phạm Thị Sinh		23/07/1992	Cao đẳng Quản trị Nhà hàng khách sạn	V.10.07.24 - Hướng dẫn viên văn hóa hạng IV	5/12	2,66	Tháng 01/2023			6/12	2,86	Tháng 1/2025		QLKTDT	VC
2	Đỗ Tấn Đạt	13/07/1989			01.011 - Nhân viên bảo vệ		3.860.000	Tháng 07/2024				4.281.200	Tháng 1/2025		QLKTDT	HĐ
3	Nguyễn Đức Sáng	16/08/1970			01.011 - Nhân viên bảo vệ		3.908.200	Tháng 01/2023				4.329.400	Tháng 1/2025		QLKTDT	HĐ
*	**Tháng 02/2025**															
*	**Tháng 3/2025**															
4	Phạm Văn Chát	01/01/1982			01.011 - Nhân viên bảo vệ		4.428.200	Tháng 03/2023				4.849.400	Tháng 3/2025		QLKTDT	HĐ
5	Nguyễn Văn Tiếng	01/01/1978			01.011 - Nhân viên bảo vệ		4.428.200	Tháng 03/2023				4.849.400	Tháng 3/2025		QLKTDT	HĐ
*	**Tháng 4/2025**															
6	Cao Hoài Phương	17/03/1979		Cử nhân Quản lý văn hóa	17.175 - Hướng dẫn viên chính	4/9	3,33	Tháng 4/2022			5/9	3,66	Tháng 4/2025		QLKTDT	VC
*	**Tháng 5/2025**															
*	**Tháng 6/2025**															
7	Phan Văn Hải	18/01/1980			01.011 - Nhân viên bảo vệ		4.428.200	Tháng 6/2023				4.849.400	Tháng 6/2025		QLKTDT	HĐ
*	**Tháng 7/2025**															
8	Lê Trung Hiếu	03/11/1980		Cử nhân Quản lý văn hóa	17.175 - Hướng dẫn viên chính	4/9	3,33	Tháng 7/2024			5/9	3,66	Tháng 7/2025		QLKTDT	VC
9	Nguyễn Thị Minh		30/06/1976		01.009 - Nhân viên phục vụ		3.964.000	Tháng 7/2023				4.385.200	Tháng 7/2025		QLKTDT	HĐ
*	**Tháng 8/2025**															
*	**Tháng 9/2025**															
*	**Tháng 10/2025**															
10	Lê Quốc Phương	30/09/1979			01.011 - Nhân viên bảo vệ		4.734.400	Tháng 10/2023				5.155.600	Tháng 10/2025		QLKTDT	HĐ
11	Nguyễn Kim Sơn	16/10/1990			01.011 - Nhân viên bảo vệ		3.964.000	Tháng 10/2023				4.385.200	Tháng 10/2025		QLKTDT	HĐ
*	**Tháng 11/2025**															
12	Đinh Thị Tuyết Vân		03/09/1975	Cử nhân Tài chính kế toán các doanh nghiệp	06.031 - Kế toán viên	1/9	2,34	Tháng 11/2022			2/9	2,67	Tháng 11/2025		TCHC	VC
13	Mai Tuấn Dũng	01/11/1978			01.011 - Nhân viên bảo vệ		3.860.000	Tháng 07/2024			4.281.200		Tháng 11/2025		QLKTDT	HĐ
*	**Tháng 12/2025**															
14	Đỗ Công Tuấn	22/04/1993			01.011 - Nhân viên bảo vệ		3.964.000	Tháng 12/2023			4.385.200		Tháng 12/2025		QLKTDT	HĐ
15	Nguyễn Duy Hiền	01/01/1968			01.011 - Nhân viên bảo vệ		3.964.000	Tháng 12/2023			4.385.200		Tháng 12/2025		QLKTDT	HĐ

STT	Họ và tên	Năm sinh		Trình độ chuyên môn nghiệp vụ được đào tạo	Ngạch, bậc, hệ số lương trước khi được nâng bậc					Dự báo nâng bậc lương năm 2025						Ghi chú
		Nam	Nữ		Chức danh hoặc ngạch (mã số)	Bậc trong ngạch hoặc trong chức danh hiện giữ	Hệ số lương	Phụ cấp TNVK đang hưởng	Thời điểm được xếp	Chức danh hoặc ngạch	Bậc trong ngạch hoặc trong chức danh hiện giữ	Hệ số lương	Phụ cấp TNVK mới	Thời điểm được xếp	Phòng Chuyên môn, nghiệp vụ	
II	**Cán bộ, viên chức, người lao động được nâng phụ cấp thâm niên vượt khung**															
1	Phan Thanh Nhàn	1965		Đại học	01.002	8/8	6,78		01/02/2021	01.002	8/8	6,78	6%	01/02/2025	Giám đốc	Viên chức lãnh đạo
2	Nguyễn Hữu Lễ	1973		Trung cấp	17.167	12/12	4,06	7%	01/06/2024	17.167	12/12	4,06	8%	01/06/2025	QL&KTDT	VC
3	Nguyễn Đức Lập	1971		Trung cấp	17.167	12/12	4,06	7%	01/12/2024	17.167	12/12	4,06	8%	01/12/2025	QL&KTDT	VC
4	Nguyễn Hoàng Phúc	1966		Đại học	01.003	9/9	4,98	10%	01/12/2024	01.003	9/9	4,98	11%	01/12/2025	QL&KTDT	VC
5	Nguyễn Văn Bình	1969			01.010	12/12	4,03	13%	01/12/2024	01.010	12/12	4,03	14%	01/09/2025	TCHC	HĐ